TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **84**/2019/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 89/2019/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Ông **Lê Đăng Kh**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số A, đường Q, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **Đặng Ngọc Duy Tr**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số B, đường L, khóm M, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr kết hôn vào năm 2015, ông, bà có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/6/2015. Thời gian đầu ông, bà chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có quan điểm chung trong lối sống, càng về sau không có sự vui vẻ, hạnh phúc nên ông Kh và bà Tr đã sống ly thân từ tháng 10/2018 cho đến nay. Nay ông Kh và bà Tr yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà. Xét thấy, ông Kh và bà Tr đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, đó là không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không sống chung với nhau; làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân cũng không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr có một người con chung là cháu Lê Huyền A (nữ), sinh ngày 25/12/2015, hiện nay cháu Huyền A đang sinh sống cùng bà Tr tại địa chỉ: Số B, đường L, khóm M, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi ly hôn, ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr thống nhất: Giao cháu Lê Huyền A (nữ), sinh ngày 25/12/2015 cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Huyền Anh đủ tuổi trưởng thành.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr thỏa thuận ông Kh sẽ cấp dưỡng cho cháu Huyền A số tiền 2.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu Huyền A đủ tuổi trưởng thành.

Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi cháu Huyền A đủ tuổi trưởng thành.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr đều tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr đồng ý chịu là 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông, bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Ngọc Duy Tr và ông Lê Đăng Kh đều thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Bà Đặng Ngọc Duy Tr và ông Lê Đăng Kh thống nhất như sau:

+ Giao cháu Lê Huyền A (nữ), sinh ngày 25/12/2015 cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Huyền A đủ tuổi trưởng thành.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr thỏa thuận ông Kh sẽ cấp dưỡng cho cháu Huyền A số tiền 2.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu Huyền A đủ tuổi trưởng thành.

Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi cháu Huyền A đủ tuổi trưởng thành.

Ông Lê Đăng Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung tên Lê Huyền A (nữ), sinh ngày 25/12/2015 theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở ông Kh thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Ngọc Duy Tr và ông Lê Đăng

Kh đều tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Đăng Kh và bà Đặng Ngọc Duy Tr mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí do bà Tr và ông Kh đã nộp theo các biên lai thu số 0007675 và 0007676 các ngày 22/7/2019 và ngày 25/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Bà Tr và ông Kh đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS - TPST;
- UBND phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thanh Loan